

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST
Ngày: 12-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Lê Văn Vững
2- Ông Đào Văn Hiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông Trần Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/9-12/10/2021, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2021/HSST-QĐ, ngày 28 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Gia H (H H)**, sinh năm 2002; hộ khẩu thường trú số 23, đường L, khóm 3, Phường 4, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp thợ sửa xe; trình độ văn hóa 08/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1974 (còn sống) và bà Hứa Huỳnh M, sinh năm 1976 (chết); vợ, con không; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự không; tạm giữ ngày 16/12/2020; tạm giam ngày 25/12/2020; Trong thời gian tạm giam bị cáo bị phù hai chân, đi lại, ngồi yếu, phải cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tháp Mười, được chẩn đoán tiền lượng dè dặt nên đến ngày 31/3/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn A, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trần Thị Mỹ L, sinh ngày 23/12/2006 (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của Mỹ L: Trần Thị Thu Y, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ 40, khóm 4, phường 4, TP. C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Gia H bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 10 năm 2020. Thông qua sự giới thiệu của bạn bè, H thường mua ma túy của một thanh niên tên thường gọi là Huy S để sử dụng. Đến khoảng cuối tháng 11 năm 2020, H được Huy S thuê đi giao ma túy để lấy tiền công, hoặc cho ma túy để H sử dụng không phải trả tiền, thì H đồng ý. H khai, Huy S thường thay đổi số điện thoại, chỗ ở, khi có người mua ma túy, Huy S sẽ gọi điện thoại kêu H đến địa điểm do Huy S chọn để gặp một thanh niên tên thường gọi là T, nhận ma túy đi giao cho người mua. Do đó H không biết họ tên đầy đủ, chỗ ở của Huy S và T.

H khai từ cuối tháng 11 năm 2020 đến ngày 16/12/2020 H đã được Huy S thuê đi giao ma túy 03 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, vào khoảng 11 giờ một ngày không xác định cuối tháng 11 năm 2020. H đang điều khiển xe Honda Club 50 chở một người tên T (xe gắn máy này của T, H không nhớ biển số xe) đi dạo, thì Huy S gọi điện thoại đến. Huy S thuê H đi đến khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười để giao ma túy cho một người tên Nguyễn Văn A thì H đồng ý. Do không có xe nên H rủ T đi chung, nhưng không nói mục đích đi giao ma túy cho T biết. H điều khiển xe chở T đến trước một con hẻm trên đường Tắc Thầy Cai, thuộc xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp rồi dừng xe lại. H kêu T ngồi trên xe đợi, rồi một mình đi bộ vào trong hẻm gặp Th. Th đưa ma túy được để trong túi nylon màu trắng, giấu bên trong khẩu trang y tế cho H. Sau khi nhận ma túy từ Th, H khai theo sự hướng dẫn qua điện thoại của A, là người mua ma túy, H điều khiển xe đến một quán nước không tên ở khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười gặp A. H giao ma túy cho A và nhận của A 3.200.000 đồng. Số tiền này H khai đem về đưa hết cho Huy S. Lần đi giao ma túy này H được Huy S trả công 300.000 đồng, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai và lần thứ ba, vào khoảng 11 giờ ngày 16/12/2020. H đang ở nhà trọ Phương Phương 2 ở khóm Mỹ Tây, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh cùng Trần Thị Mỹ L, sinh ngày 23/12/2006 và một thanh niên tên N (không xác định được họ tên, địa chỉ) thì Huy S sử dụng sim có số thuê bao là 0787984152 gọi đến. Huy S thuê H đi đến cây xăng Mỹ An, trên đường Lê Quý Đôn thuộc khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười giao ma túy cho Nguyễn

Văn A, để nhận 900.000 đồng tiền công thì H đồng ý. Do không có xe nên H nói với L sẽ mượn xe mô tô biển số 66M2-5510 của N (lúc này N đang nằm ngủ) để đi giao ma túy ở Tháp Mười. L biết H đi giao ma túy nhưng vẫn xin đi theo chơi, thì H đồng ý. H điều khiển xe chở L đi đến trước một con hẻm trên đường Tắc Thầy Cai, thuộc xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp rồi dừng xe lại. H kêu L ngồi trên xe đợi, rồi một mình đi bộ vào trong hẻm gặp Th. Th đưa cho H 02 bạch ma túy được để trong túi nylon giấu bên trong gói thuốc lá hiệu Jet. Th nói cho H biết giá của 02 bạch ma túy này là 8.300.000 đồng. H nhận ma túy rồi điều khiển xe chở L chạy đi. Khi đi được một đoạn thì Huy S gọi điện thoại đến, kêu H quay lại gặp Th để lấy 01 bạch ma túy giá 300.000 đồng, giao cho một người đàn ông ở ngã tư đường Tắc Thầy Cai giao với đường Lê Đại Hành, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh. Do trước đó vài ngày, H được Huy S cho một bạch ma túy, không biết khối lượng, nhưng H chưa sử dụng. Do H còn giữ trong người nên H nói với Huy S sẽ lấy bạch ma túy H đang giữ bán rồi đem tiền về cho Huy S, thì Huy S đồng ý. H điều khiển xe chở L đến ngã tư đường Tắc Thầy Cai giao với đường Lê Đại Hành giao ma túy cho một người đàn ông rồi nhận 300.000 đồng. Số tiền này sau đó H đưa cho L giữ để đi xăng, ăn uống trên đường đi đến Tháp Mười giao ma túy cho A hết. H điều khiển xe chở L đến cây xăng Mỹ An đợi giao ma túy cho A. Trong lúc H và L đứng đợi A đến thì bị Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần Jeans phía trước H đang mặc 02 bạch ma túy được giấu trong gói thuốc lá hiệu Jet, được niêm phong trong phong bì ký hiệu là A.

Ngoài 03 lần bán ma túy nêu trên, H khai trong khoảng đầu tháng 12 năm 2020 H còn đi giao ma túy cho Huy S 02 lần khác, cả hai lần này đều giao ma túy cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực gần khu công nghiệp Trần Quốc Toản phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Huy được Huy S trả công 200.000 đồng, đã tiêu xài hết. Tuy nhiên, ngoài lời khai nhận của H, không có chứng cứ khác chứng minh có việc 02 lần đi giao ma túy này.

Kết luận giám định số 1143 ngày 18/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn được chứa trong 2 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A, gửi giám định, là chất ma túy, có tổng khối lượng 15,096 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ cuối tháng 11 năm 2020 đến ngày 16/12/2020 bị cáo Nguyễn Gia H đã hoàn thành việc đi giao ma túy thuê cho người tên Huy S 02 lần, với tổng số tiền bán ma túy là 2.600.000 đồng. Số tiền

công H đã được nhận từ Huy S là 300.000 đồng và 300.000 đồng có được từ việc bán ma túy, H đã tiêu xài hết. Đến khoảng 14 giờ 50 phút ngày 16/12/2020, khi H đang đợi giao ma túy cho Nguyễn Văn A, chưa kịp giao nhận ma túy thì H bị bắt quả tang.

Về vật chứng quá trình điều tra thu giữ:

- Thu giữ 2 túi nylon màu trắng, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A; 01 võ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Nguyễn Gia H.

- Thu giữ 01 xe mô tô biển số 66M2-5510, xe do chị Nguyễn Thị T ở ấp Bình Hòa, xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đứng tên trên giấy chứng nhận chủ sở hữu. Chị T đã bán xe này cho một người không rõ họ tên, địa chỉ ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào năm 2013, khi bán không viết giấy tờ mua bán. Theo lời khai của bị can H, xe này của người tên N, H lấy đi giao ma túy thì N không biết.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Gia H khai nhận hành mua bán trái phép chất ma túy, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản kiểm tra điện thoại, lời khai của Nguyễn Văn A, Trần Thị Mỹ L và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 46/CT-VKSTM ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Gia H (H H) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Về hình phạt:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H) từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H) với số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu A có khối lượng 14,657 gam.

- Tịch thu tiêu hủy một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Gia H.

- Buộc bị cáo Nguyễn Gia H nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng tiền công đi việc đi giao ma túy, 300.000 đồng là số tiền có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H) không nói lời nói sau cùng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Gia H khai nhận trong khoảng thời gian từ cuối tháng 11 năm 2020 đến ngày 16/12/2020 bị cáo Nguyễn Gia H đã hoàn thành việc đi giao ma túy thuê cho người tên Huy S 02 lần, với tổng số tiền bán ma túy là 2.600.000 đồng. Số tiền công H đã được nhận từ Huy S là 300.000 đồng và 300.000 đồng có được từ việc bán ma túy, H đã tiêu xài hết. Đến khoảng 14 giờ 50 phút ngày 16/12/2020, khi H đang đợi giao ma túy cho Nguyễn Văn A, chưa kịp giao nhận ma túy thì H bị bắt quả tang.

[3] Xét, lời khai của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định số 1143 ngày 18/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn được chứa trong 2 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A, gửi giám định, là chất ma túy, có tổng khối lượng 15,096 gam, loại Methamphetamine và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án.

[4] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo Nguyễn Gia H (H H) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....
b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

.....
i) *Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”*

[5] Xét, bị cáo Gia H là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người và việc mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo lại cố thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo đã 02 (hai) lần bán trái phép chất ma túy cho những người khác. Hành vi của các bị cáo chẳng những gây tổn hại cho sức khỏe của bị cáo, mà còn tiếp tay cho việc tiêu thụ chất ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm trực tiếp đến những quy định của Nhà nước về mua bán và quản lý các chất ma túy, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì trên thực tế hiện nay, các chất ma túy là mầm mống, là nguồn phát sinh của nhiều loại tội phạm. Do đó, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Gia H.

[6] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Đồng thời cũng nhằm để phòng ngừa chung trong toàn xã hội nói chung và địa phương huyện Tháp Mười nói riêng, do các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau: “*Là người phạm tội tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại điểm r, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, là phù hợp với quy định của pháp luật hình sự.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Gia H (H H).

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, riêng về phần mức án phạt tù và phạt tiền bổ sung, Hội đồng xét xử sẽ xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ, cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án này để xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

[10] Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu A có khối lượng 14,657 gam.

- Tịch thu tiêu hủy một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Gia H.

- Buộc bị cáo Nguyễn Gia H nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng tiền công đi việc đi giao ma túy, 300.000 đồng là số tiền có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

[13] Đối với 02 người tên thường gọi là Huy S và Th, do không xác định được họ tên, nơi cư trú nên Cơ quan điều tra không mời làm việc được. Do đó chưa có cơ sở xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự. Khi nào xác định được nhân thân người tên Huy S và Th sẽ xem xét xử lý sau. Cho nên, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[14] Đối với người tên T, không biết việc Huy đi giao ma túy nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự. Cho nên, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[15] Đối với xe mô tô biển số 66M2-5510 quá trình điều tra xác định Huy mượn của người tên N, do không làm việc được với N nên Cơ quan điều tra đã giao xe này cho Công an huyện Tháp Mười xử lý theo thẩm quyền. Cho nên, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[16] Đối với Trần Thị Mỹ L có hành vi giúp sức cho Huy trong việc giao ma túy, thời điểm phạm tội L mới 13 tuổi 11 tháng 23 ngày nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với L. Mặt khác, do L tự nguyện xin đi chung với H nên không xem xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội. Cho nên, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[17] Đối với Nguyễn Văn A có hành vi mua ma túy về sử dụng, Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Công an huyện Tháp Mười ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Cho nên, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[18] Ngoài ra trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2019 đến ngày 08/11/2020, Nguyễn Gia H còn có hành vi quan hệ tình dục với Phan Thị Như M. Hành vi này, hiện nay Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đang thụ lý và xét xử nên không xem xét giải quyết trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” này. Cho nên, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[19] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[20] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2/- Xử phạt:

Căn cứ điểm b, i khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H) 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, trừ đi thời hạn bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 16/12/2020 đến ngày 31/3/2021).

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xử phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) đối với bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H), buộc bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H) phải nộp để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3/- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu A có khối lượng 14,657 gam.

- Tịch thu tiêu hủy một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Gia H.

- Buộc bị cáo Nguyễn Gia H nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng tiền công đi việc đi giao ma túy, 300.000 đồng là số tiền có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Gia H (Huy H) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (K. Ngọc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Văn Ngọc